

Bản án số: 267/2021/HSST

Ngày: 04/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh

Bà Trần Thị Oanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Kỳ Anh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Ông Dương Tiến Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 264/2021/TLST-HS ngày 04/10/2021; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/QĐXX ngày 13/10/2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 28/QĐ-HSST ngày 27/10/2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn T, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm 17, xã T, huyện X, tỉnh N. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T, sinh năm 1963 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1969. Có vợ Trần Thị Kim A, sinh năm 1993 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự theo Danh chỉ bản số 000000526 lập ngày 5/7/2021 tại Công an quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội và lý lịch cá nhân bị cáo Toan không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Ngô Thành B, là Luật sư của Công ty TNHH n; địa chỉ tầng 6, tòa nhà H, đường D, phường Y, quận C, H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T là lái xe taxi cho hãng Taxi T, hoạt động trên địa bàn thành phố H. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, T đang lái xe trên phố Trần Khát C, quận H, H thì nhận được cuộc gọi qua ứng dụng messenger của Trần Hải A (quen biết xã hội, sử dụng số điện thoại 0989652931, không xác định được nhân thân) bảo T đến ngõ M, phố B, quận H đón Hải A đi bán ma túy với tiền công từ 300.000 đồng - 400.000 đồng, T đồng ý. Sau khi lên xe, Hải A bảo T chở đến phố Nguyễn Cơ T, quận N, H để bán ma túy cho khách. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi đến đầu phố N thì thấy Hải A lấy ra từ trong túi quần bên trái gói giấy ăn và mở ra cho T xem bên trong có 05 viên ma túy “kẹo” màu hồng rồi cho vào phong bì thư vo lại, để vào hộc chứa đồ cạnh cần số. Sau đó Hải A cầm điện thoại Nokia 1202 của T đang để ở hộc chứa đồ, bấm số điện thoại của khách mua ma túy là 0528.479.793 bảo T liên lạc rồi mang ma túy vào trong phố L bán cho khách đang đợi, còn Hải A xuống xe, đợi ở ngã 3 phố N - L. T một mình điều khiển ô tô đi vào phố L, trên đường đi, T gọi điện thoại cho khách mua ma túy theo số điện thoại mà Hải A vừa cho thì có một người nữ nghe máy và bảo T đi đến cuối phố để giao ma túy. T lái xe đến ngõ 5 L thì bị tổ công tác Công an phường C làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng vật chứng gồm: 01 phong bì thư bên trong có 01 tờ giấy ăn gói 05 viên nén màu hồng (có 5 cạnh); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, lắp sim thuê bao số 0878514007 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, lắp sim thuê bao số 0974572233 (đã qua sử dụng) ; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 BKS 30A – 197.87 gắn nhãn hãng taxi T (đã qua sử dụng).

Tại Bản Kết luận giám định số 5226/KLGD-PC09 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hà Nội, xác định: *05 viên nén màu hồng (có 5 cạnh) đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 3,009 gam.*

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đối với đối tượng Trần Hải A, Cơ quan điều tra đã dẫn giải T để xác định và xác minh, thu giữ thư tín, điện tín đối với số điện thoại 0989.652.931 mà Hải A sử dụng xác định chủ thuê bao là Vũ Hồng N (SN: 1978; HKTT: T2, Trường Đ, xã V, Ư, H). Tiến hành xác minh tại xã V xác định không có công dân nào tên Vũ Hồng N có thông tin như trên. Nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm

rõ và xử lý. Đối với đối tượng nữ giới sử dụng số điện thoại 0528.479.793 để liên lạc giao dịch mua bán ma túy với T. Quá trình xác minh xác định chủ thuê bao số điện thoại trên là Trần Quốc T (SN: 1989; HKTT: Thị trấn C, H, N). Anh T khai không đăng ký và sử dụng số điện thoại trên, không quen biết T. Do đó không có căn cứ để làm rõ và xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Hyundai i10 BKS 30A – 197.87 gắn nhãn hãng taxi T. Quá trình điều tra xác định Công ty cổ phần taxi T (trụ sở tại số 13/179 T, H, H) là chủ sở hữu đối với chiếc xe trên. Từ năm 2015, Công ty cổ phần taxi T ký hợp đồng thuê Phạm Văn T làm lái xe ca đêm. Việc T sử dụng xe đi bán ma túy Công ty không biết. Ngày 15/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm trao trả chiếc xe trên cho người được ủy quyền đại diện Công ty cổ phần taxi T – ông Lương Quốc Á (SN: 1954; HKTT: Tổ 12 P, H, H). Ông Á đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì về dân sự.

Cáo trạng số 260/CT-VKS ngày 30/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Phạm Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Phạm Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 260/CT-VKS ngày 30/9/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, Điều 38, khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt Phạm Văn T từ 42 đến 48 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo; Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Phạm Văn T, giám định viên và cán bộ điều tra; Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, lắp sim thuê bao số 0878514007 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, lắp sim thuê bao số 0974572233 (đã qua sử dụng).

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo T là người lao động vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên nhất thời phạm tội để cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất trong khung hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm

sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Phạm Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các biên bản phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu lập cùng ngày 21/6/2021, phù hợp với Bản kết luận giám định số 5226/KLGD-PC09 ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 21/6/2021, tại khu vực phố L, C, N, H, Phạm Văn T có hành vi bán trái phép 05 viên ma túy loại MDMA, không lượng 3,009 gam cho đối tượng không rõ lai lịch thì bị Tổ công tác Công an phường C, N, H phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn T là nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà Nước, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Cũng xét nhân thân bị cáo chưa có tiền sự, tiền án, thành khẩn khai nhận tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa để cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, kinh tế khó khăn vì vậy Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm là: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, lắp sim thuê bao số 0878514007 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, lắp sim thuê bao số 0974572233 (đã qua sử dụng) thu giữ của T là công cụ phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà Nước theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Phạm Văn T, giám định viên, cán bộ điều tra đây là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự :

Xử phạt Phạm Văn T 42 (bốn hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/6/2021.

Vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu sung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202, lắp sim thuê bao số 0878514007 (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, lắp sim thuê bao số 0974572233 (đã qua sử dụng) và tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong chất ma túy có chữ ký của Phạm Văn T, giám định viên và cán bộ điều tra hiện Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam từ liêm đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng số 01 ngày 01/10/2021.

Bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TPHN;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trung Lập